

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST

Ngày: 26-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Công Vĩnh Đ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Văn Thanh.

2. Ông Mai Tấn Lộc.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Tiểu Thơ, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuân Ngọc, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ hình sự án thụ lý số 11/2019/TLST–HS ngày 20 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành H, sinh năm 1997, tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã Tân P, huyện C, tỉnh T; nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành H và bà Lê Thị H; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo có vợ và có một người con sinh năm 2019; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2019 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lay. “có mặt”

*Người bị hại:* Anh Nguyễn Hoài D, sinh năm 1982, địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh T. “có mặt”

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị H, sinh năm 1968, địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T. “có mặt”

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 15/8/2019, bị cáo H điện thoại tìm anh Phan Thanh Ph sinh năm 1991, ngụ ấp T, xã T, huyện C, để rủ Ph đi chơi, Ph nói cho bị cáo biết là đang dự đám giỗ tại nhà của anh Phan Văn Bé B sinh năm 1974, ở ấp T, xã T, huyện C, nên bị cáo H tự đến nhà của anh B để tham gia uống rượu và hát Karaoke, có khoảng 20 người tham dự, trong đó có anh D.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo H vừa hát Karaoke xong, anh D cho rằng bên bàn của bị cáo giành hát nên anh D chửi thề và kêu bị cáo chuyển micro sang bàn của anh D để mọi người cùng tham gia hát, bị cáo H hỏi anh D chửi ai thì anh D trả lời là chửi bị cáo H. Ngay liền đó, bị cáo H xông đến dùng tay đánh trúng vào mặt của anh D một cái, anh D bỏ lên thêm nhà của anh Bé Bảy để đứng thì bị cáo H tiếp tục xông tới đánh anh D nhưng được anh Phan Văn Đ, sinh năm 2001 (con của anh Bé Bảy) can ngăn và ôm bị cáo H lại, bị cáo H vùng vẫy thoát ra được và tiếp tục xông đến đứng đối diện với anh D, bị cáo H lấy dao bấm để sẵn trong túi quần ra đâm nhiều nhát vào người của anh D gây thương tích. Anh D bỏ chạy, bị cáo H tiếp tục đuổi theo anh D khoảng 4 hoặc 5 bước chân thì bị cáo H tự ý dừng lại và làm rơi lưỡi dao tại thêm nhà của anh Bé Bảy. Do thấy bị cáo H đã say rượu nên anh Đ kêu anh Ph đưa bị cáo H về nhà, đồng thời anh Đ đưa anh D đi cấp cứu.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 1141/CN-BVCR ngày 23/8/2019 của Bệnh viện Chợ Rẫy xác định, anh Nguyễn Hoài D có các thương tích như sau: Mắt trái: xuất huyết dưới kết mạc; Vết thương vai trái vùng cơ delta khoảng 01 cm đã khô; Vết thương vùng ngực khoảng 01 cm đã khô; Vết thương vùng cổ gáy khoảng 03cm đã khô; CT Scabner bụng: chưa ghi nhận dịch + hơi tự do ổ bụng. Vài bóng khí giữa cơ chéo bụng ngoài và cơ chéo bụng trong trái, thành ngực vùng hạ sườn trái. Tràn khí - máu màng phổi trái lượng ít. Rách thùy lưỡi phổi trái; X – quang ngực thẳng: Tràn khí màng phổi trái.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 405/2019/TgT ngày 29/10/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang, kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích của anh Nguyễn Hoài D là 13%.

Vật chứng trong vụ án: 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, nhọn 01 đầu, đầu còn lại hình dạng khoen có lỗ để bám vào cán dao, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 2,5cm, đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy thu giữ chờ xử lý. Riêng cán dao, sau khi gây án, bị cáo H ném xuống nhánh Sông Tiền, tiếp giáp giữa xã Tân Phong, huyện Cai Lậy với thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã tổ chức truy tìm nhưng không có kết quả.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSHCL ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thành H đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Người bị hại anh D xác định phía bị cáo H đã bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng, còn lại số tiền 27.237.000 đồng, yêu cầu bị cáo H bồi thường tiếp.

Ý kiến của Kiểm sát viên, khẳng định việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy đúng quy định của pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhưng bị cáo H đã đánh và đâm anh D gây gây thương tích 13%, mặc dù đã được can ngăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù; vật chứng: Vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy; trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo H phải bồi thường tiếp cho anh D số tiền 27.237.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, bị cáo thấy việc làm của bị cáo sai trái, có lỗi và hứa sửa đổi, không tái phạm. Do đó, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành H khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo H vừa hát Karaoke xong, anh D cho rằng bên bàn của bị cáo giành hát nên anh D chửi thề và kêu bị cáo chuyển micro sang bàn của anh D để mọi người cùng tham gia hát, bị cáo H hỏi anh D chửi ai thì anh D trả lời là chửi bị cáo H. Ngay liền đó, bị cáo H xông đến dùng tay đánh trúng vào mặt của anh D một cái, anh D bỏ chạy lên thềm nhà của anh Bé Bảy để đứng thì bị cáo H tiếp tục xông tới đánh anh D nhưng được anh Đ can ngăn và ôm bị cáo H lại, nhưng bị cáo H vùng vẫy thoát ra được và tiếp tục xông đến đứng đối diện với anh D, bị cáo H lấy dao bấm để sẵn trong túi quần ra đâm nhiều nhát vào người của anh D gây thương tích. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo H đã dùng dao bấm là hung khí nguy hiểm đâm anh D với tổng tỷ lệ thương tích của anh D là 13%. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Xét, hành vi của bị cáo H đã gây thương tích cho anh D, mặc dù đã được can ngăn là vi phạm pháp luật, gây tổn hại sức khỏe cho anh D, gây nguy hiểm cho xã hội, đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án nên cần phải xử lý nghiêm.

[3] Xét, bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét, bị cáo H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại một phần cho người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Xét bị cáo H đồng ý bồi thường tiếp cho anh D số tiền 27.237.000 đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xét bà H không yêu cầu bị cáo H phải trả lại số tiền 10.000.000 đồng mà bà đã bồi thường thay cho bị cáo H nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Vật chứng: 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, nhọn 01 đầu, đầu còn lại hình dạng khoen có lỗ để bám vào cán dao, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 2,5cm là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Cáo trạng số 11/CT-VKSHCL ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, nhọn 01 đầu, đầu còn lại hình dạng khoen có lỗ để bám vào cán dao, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 2,5cm.

Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang quản lý (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/3/2020).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự và hướng dẫn của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành H bồi thường ngay cho anh Nguyễn Hoài D số tiền 27.237.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thi hành, thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.361.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo H, người bị hại anh D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu xét xử Ph thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Công Vĩnh Đ**